TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2018/QĐST- HNGĐ	*Phúc Thọ, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2018/TLST - HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trương Thị T,** sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu 9, xã Đ P, huyện H1 H2, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: A **Bùi Vũ L**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Cụm 5, xã V N, huyện P T1, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị T và anh Bùi Vũ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Có một con chung là cháu Bùi Trương Hoàng A, sinh ngày 05/10/2016. Chị T và A L thỏa thuận giao cháu A cho chị T nuôi cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức: Chị T và anh L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ: Không có.

+ Về án phí ly hôn: Chị Trương Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005266 ngày 04/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Hoàn lại cho chị Trương Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

PH1m Thị Tú